

Bản án số: 213/2018/HSST

Ngày: 15/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đồng Trung

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thiên Thuận

2. Ông Nguyễn Văn Kinh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Hiền Vinh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 225/2018/HSST ngày 22 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lý Văn T.** Giới tính: Nam Sinh năm: 1997.

Nơi ĐKKHTT: Thôn Đ, xã C, huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng

Chỗ ở: Không xác định

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không
Trình độ học vấn: 6/12; Họ tên bố: Lý Văn M - Sinh năm: 1964; Họ tên mẹ: Nông Thị C - Sinh năm: 1962; Gia đình có hai chị em. Bị can là con thứ hai

Nhân thân:

- Năm 2012 Công an huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (ngoài thời hiệu)

- Ngày 25/5/2017, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản - Án số 99/HSST (tài sản trộm cắp trị giá 21.000.000 đồng) thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2016 ra tù ngày 05/4/2018 - Án tích chưa được xóa;

Tạm giữ: 01/9/2018 Tạm giam: 07/9/2018 Số giam: 2726Q1/21

Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.
(Có mặt)

2. Họ và tên: **Mạc Phương N.** Giới tính: Nam Sinh năm: 1998.

Nơi cư trú: xã M, huyện K, tỉnh Hòa Bình

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không
Trình độ học vấn: 10/12; Họ tên bố: Mạc Đức Đông (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Ngà - Sinh năm: 1974; Gia đình có hai chị em. Bị can là con thứ hai

TATS: không

Tạm giữ: 22/7/2018 Hủy bỏ tạm giữ ngày: 31/7/2018

Hiện bị cáo tại ngoại. Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.
(Có mặt)

Người bị hại: anh Phạm Văn T. - sinh năm: 1982

HKTT: B, Bình Giang, Hải Dương.

Hiện trú tại: 27 N, phường Đ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Các bị cáo Lý Văn T. và Mạc Phương N. bị Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Mạc Phương N. và Lý Văn T. cùng thuê chung phòng trọ tại địa chỉ 22 N, phường N, quận Long Biên, Hà Nội. Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên T. và N. bàn nhau cùng đi trộm cắp tài sản. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21/7/2018 T. cùng N. mang theo một vạm phá khóa tự chế bằng kim loại hình chữ “T” có một đầu dẹt với mục đích để phá ổ khóa điện trộm cắp xe máy. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi T. và N. đi qua số nhà 27 Nguyễn Thiệp, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội thì cả hai phát hiện tại sân chung của ngõ có chiếc xe máy Honda Wave màu trắng BKS: 29B1-53246 của anh Phạm Văn T. (sinh năm: 1982; Trú tại: 27 N, phường Đ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội). N. đứng ngoài cảnh giới còn T. dùng vạm phá khóa mang theo người phá ổ khóa điện. Sau khi phá khóa T. gọi N. vào dắt xe để T. tiếp tục dùng vạm phá khóa một chiếc xe máy khác nhưng không được. Khi T. ra ngoài N. giao lại chiếc xe máy cho T. để nổ máy nhưng không được thì lúc này anh Lê Văn T. (SN: 1982; trú tại: 27 N - Hoàn Kiếm - Hà Nội) từ nhà đi ra phát hiện nên đã hô hoán. N. và T. để xe máy lại và bỏ chạy bộ theo hướng phố Hàng Đậu, anh T. đuổi theo đến trước cửa số nhà 70 Hàng Đậu thì có 01 xe taxi đang trả khách. T. mở cửa xe ngồi ghế trước còn N. ngồi ghế sau. Ngay lúc này N. bị quần chúng nhân dân bắt giữ, T. thấy vậy liền mở cửa xe bỏ chạy nhưng bị anh T. túm sau lưng áo, T. liền vung tay về phía sau gạt tay anh T. ra và chạy thoát về hướng cầu Long Biên còn N. bị bắt giữ đưa về trụ sở Công an phường Đồng Xuân để giải quyết.

Tang vật thu giữ: 01 xe máy Honda Wave anpha màu trắng BKS: 29B1-532.46; 01 USB bên trong chứa video hình ảnh của vụ trộm cắp tài sản.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 99 ngày 22/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàn Kiếm kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha BKS: 29B1-532.46 cú trị giỏ là 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) - BL 51.

Tại cơ quan điều tra Mạc Phương N. khai nhận cùng Lý Văn T. thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên. Đến ngày 01/9/2018 T. đến Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm đầu thú và khai nhận phù hợp với lời khai của Mạc Phương N.. Sau khi chạy thoát T. đến khu vực Công viên Thống Nhất - quận Hai Bà Trưng vứt bỏ chiếc vạm tự chế sau đó bỏ đi lang thang không nơi cố định. Cơ quan điều tra tiến hành dẫn giải T. đến nơi vứt chiếc vạm phá khóa tự chế nhưng không thu giữ được.

Ngày 17/9/2018, Cơ quan CSĐT - Công an quận Hoàn Kiếm đã trao trả cho anh Phạm Văn T. 01 xe máy Honda Wave anpha màu trắng BKS: 29B1-532.46. Sau khi nhận tài sản anh T. không có yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự.

Anh Lê Văn T. khai trong lúc truy đuổi bị Lý Văn T. cầm mũ bảo hiểm đánh vào tay gây thương tích. Tuy nhiên, do vết thương nhỏ nên anh T. từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự; Tại cơ quan điều tra T. khai khi đang bỏ chạy thì bị anh T. túm sau lưng áo nên T. vung tay về phía sau với mục đích gạt tay anh T. ra để bỏ chạy, không nhằm mục đích chống trả. Sự việc trên không có người làm chứng, không có camera ghi lại nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe máy thứ hai do T. phá ổ khóa không được nên không có ai đến Cơ quan điều tra trình báo. Tiến hành rà soát, xác minh tại nơi xảy ra vụ án nhưng không làm rõ được chủ sở hữu. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm không có điều kiện xác minh làm rõ.

Cáo trạng số 213/CT-VKS ngày 11/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Lý Văn T. và Mạc Phương N. về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015

Tại phiên toà các bị cáo Lý Văn T. và Mạc Phương N. khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Mạc Phương N. bị cáo mức án từ 14 tháng đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 tháng đến 32 tháng. Giao bị cáo về địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38 xử phạt bị cáo Lý Văn T. từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, các bị cáo Lý Văn T. và Mạc Phương N. đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 21/7/2018, Lý Văn T., Mạc Phương N. đã có hành vi trộm cắp của anh Phạm Văn T. 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha BKS: 29B1-532.46 có trị giá là 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) thì bị bắt quả tang thu giữ cùng tang vật tại 27 Nguyễn Thiệp, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về nhân thân:

Bị cáo N. chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo T. có 01 tiền sự: Năm 2012 bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (ngoài thời hiệu)

01 Tiền án: Ngày 25/5/2017, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản - Án số 99/HSST - Án tích chưa được xóa;

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Đối với bị cáo T. đã bị xử lý hình sự, án tích chưa được xóa, lần phạm tội này xác định là tái phạm nên cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự khi áp dụng hình phạt. Xét thấy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam cách ly bị cáo trong một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo cũng như phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đối với bị cáo N. lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo

Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử hợp pháp

Về dân sự: Người bị hại là anh Phạm Văn T. đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo.

Các bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Vì các lẽ trên,;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Lý Văn T., Mạc Phương N. phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng.

+ Khoản 1 điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015(đối với bị cáo N.)

+ Khoản 1 Điều 173. Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015(đối với bị cáo T.).

+ Điều 135, 331, 333 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

3. Xử phạt:

+ **Lý Văn T. 15(mười lăm) tháng tù.**

Thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2018.

+ **Mạc Phương N. 10(mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử**

thách là 20 Tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hòa, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình(nơi bị cáo cư trú) để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Không áp dụng phạt tiền đối với các bị cáo theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự

4. Án phí quyền kháng cáo:

+ Bị cáo T., bị cáo N. mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

+ Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THA q. Hoàn Kiếm;
- Bị cáo; Người bị hại
- Lưu Hs, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đồng Trung